CTCP In Tổng hợp Bình Dương (UPCOM: IBD)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	11,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	33.7%	9.5%

ROE — 2024: 15.8% — +/- YoY ▲ 5.4%

DT thuần — *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

DT thuần — *2024*: 81.7 *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 2.50 ▼ 3.0%

LN gộp — *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

LN gộp — *2024*: 23.3 *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 5.80 ▲ 33.4%

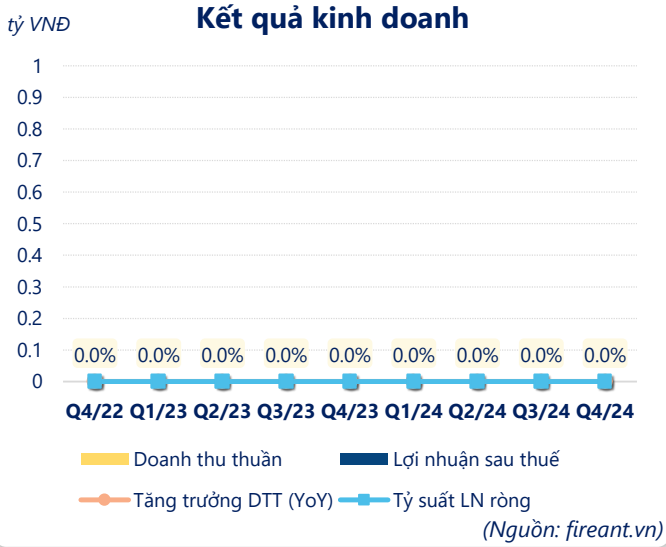
LN thuần — *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

LN thuần — *2024*: 19.5 *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 7.10 ▲ 57.6%

LN sau thuế — *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

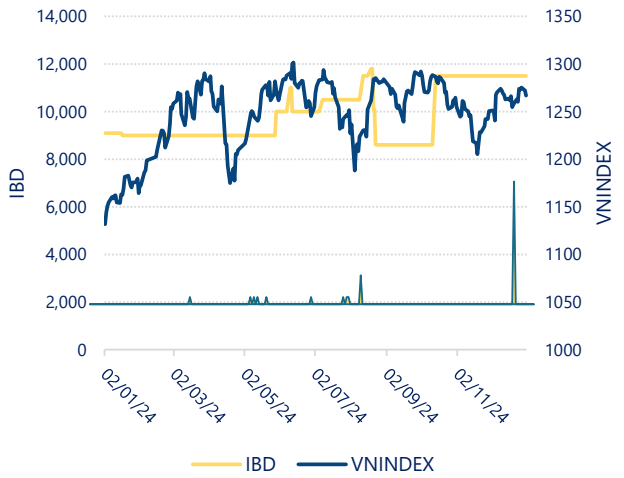
LN sau thuế — *2024*: 16.8 *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 6.60 ▲ 64.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

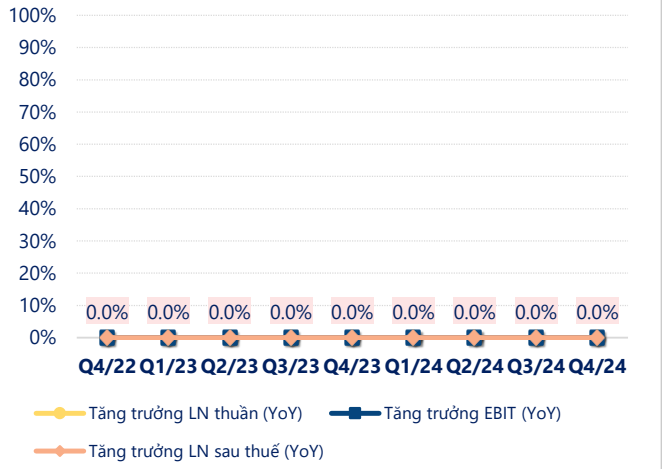
Lịch sử giá



CTCP In Tổng hợp Bình Dương (UPCOM: IBD)

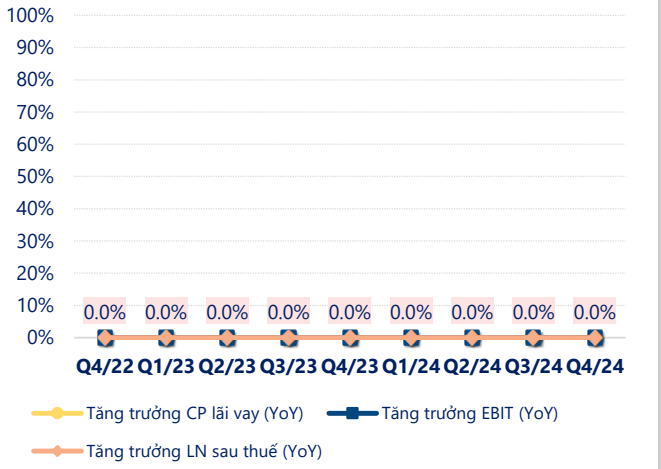
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



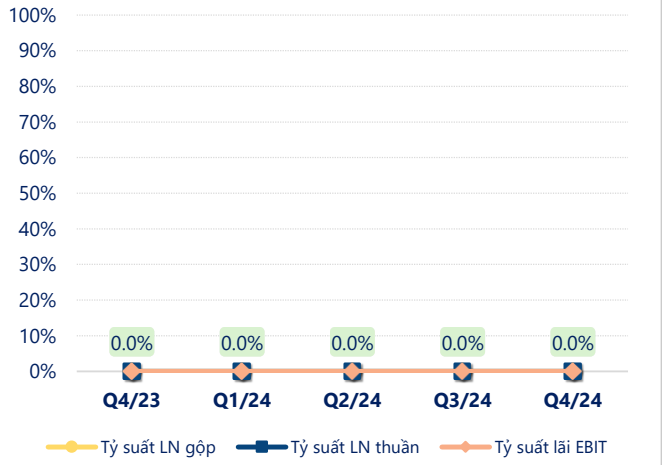
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



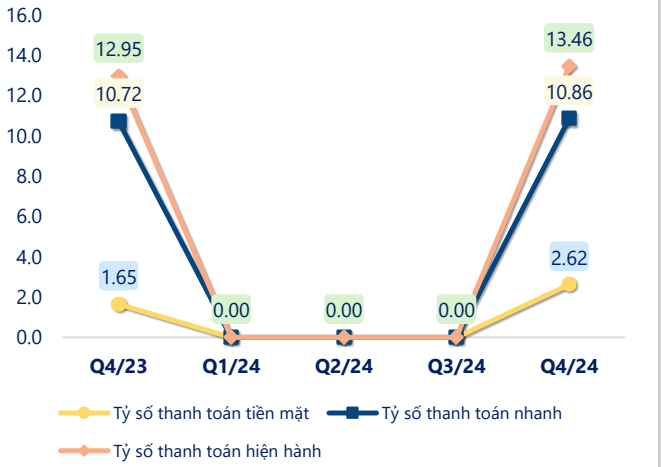
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



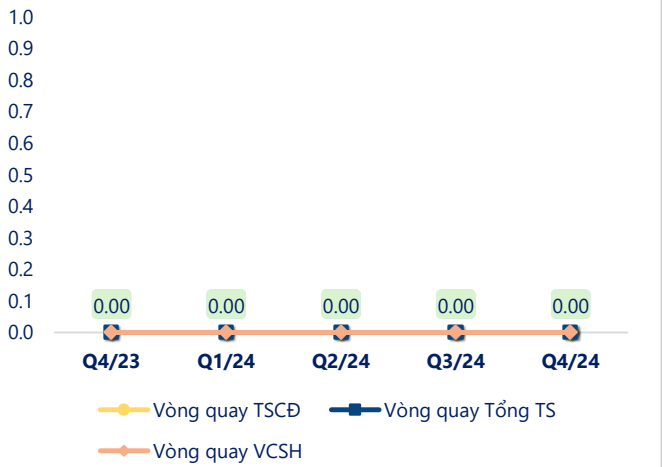
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



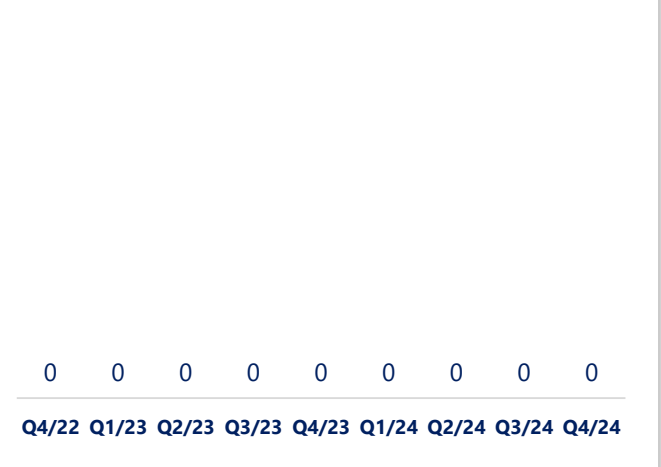
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

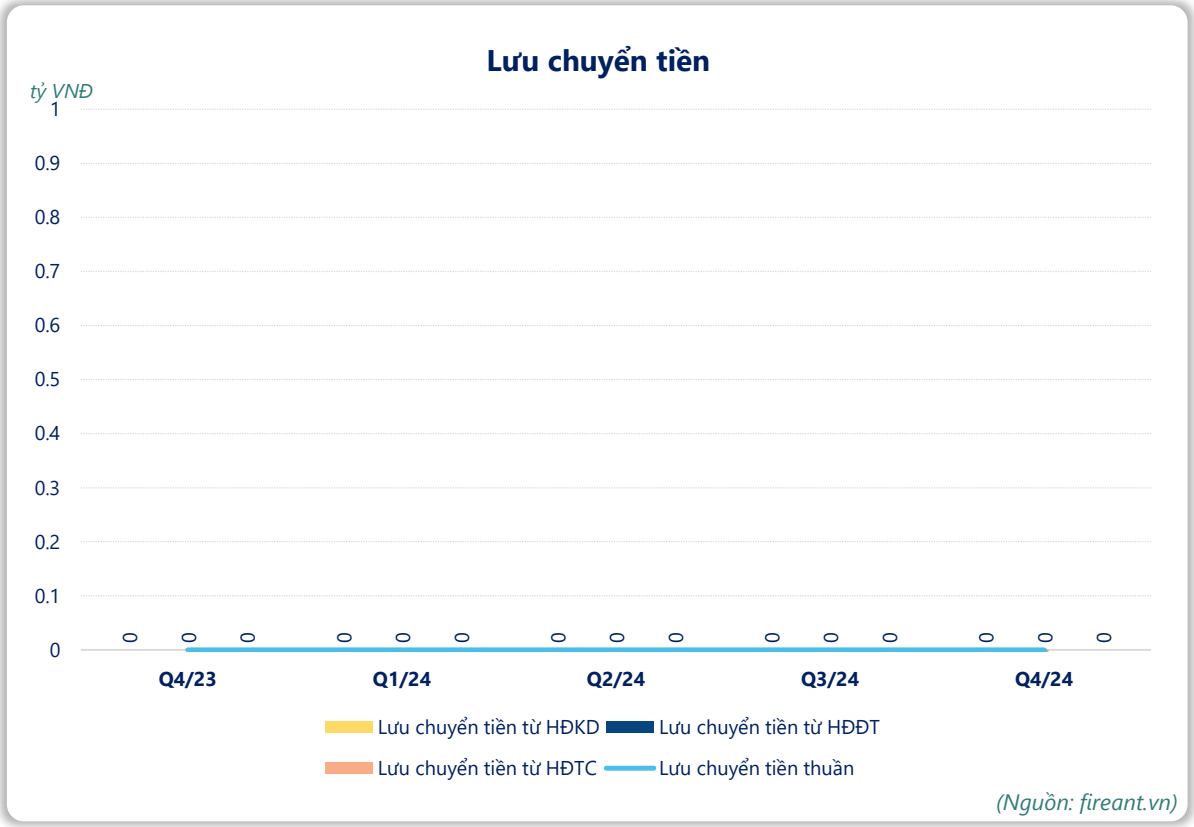


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP In Tổng hợp Bình Dương (UPCOM: IBD)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần				**81.7**	**84.2**	**-3.0%**
Giá vốn hàng bán				58.3	66.7	-12.6%
Lợi nhuận gộp				23.3	17.5	33.4%
Doanh thu HĐTC				3.55	4.54	-21.8%
Chi phí TC				0	0	
Chi phí lãi vay				0	0	
LN trong công ty LKLD				**0**	**0**	
Chi phí bán hàng				1.89	2.42	-21.9%
Chi phí QLDN				**5.52**	**7.27**	**-24.0%**
LN thuần từ HĐKD				19.5	12.4	57.6%
Lợi nhuận khác				**1.52**	**0.42**	**260%**
LN trước thuế				21.0	12.8	64.3%
Lợi nhuận sau thuế				**16.8**	**10.2**	**64.7%**
LNST của CĐ cty mẹ				**16.8**	**10.2**	**64.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)